

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 72/2025/LĐ-ST
Ngày: 27-02 - 2025
V/v: “Tranh chấp về hợp đồng
lao động vô hiệu”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhâm

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Kim Thu - Nguyên Trưởng Phòng Lao động thương binh và xã hội thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương;

Bà Phạm Thị Thu Yên - Nguyên phó trưởng Phòng Lao động thương binh và xã hội thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sao Mai - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án lao động thụ lý số 433/2024/TLST-LĐ ngày 12 tháng 12 năm 2024 về việc: “Tranh chấp hợp đồng lao động vô hiệu”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2025/QĐXXST-LĐ ngày 12 tháng 02 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà TTTH, sinh năm 1991; thường trú: 114A ấp PTA, xã PT, huyện TN, tỉnh ĐT; địa chỉ liên lạc: 65A/2 khu phố 1B, phường AP, thành phố TA, tỉnh B, có yêu cầu giải quyết mặt.

- Bị đơn: Công ty TNHH Chiến Thắng; trụ sở: Khu phố 1A, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện theo pháp luật: Ông LEE SANG CHOL, chức danh: Tổng giám đốc, có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà NTCG, sinh năm 1994; thường trú: Ấp PT, xã PH, huyện AP, tỉnh AG; địa chỉ liên lạc: Tổ 7, khu phố 4, phường TH, thành phố BC, tỉnh BD, có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

+ Bảo hiểm xã hội thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương; địa chỉ: khu phố Bình Hoà, phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 27/9/2024, lời khai trong quá trình tố tụng, nguyên đơn bà TTTH trình bày:

Vì có nhu cầu rút sổ bảo hiểm xã hội nên bà H có liên hệ Bảo hiểm xã hội thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương thì bà H được biết thời điểm từ tháng 10 năm 2009 đến tháng 10 năm 2011 bà Hằng có ký hợp đồng và làm việc tại Công ty TNHH Chiến Thắng, có tham gia bảo hiểm xã hội tại Công ty này. Tuy nhiên, thực tế thời gian trên bà H đang làm việc tại công ty khác, đồng thời bà H có cho bà NTCG mượn chứng minh nhân dân của bà Hằng để ký hợp đồng, làm việc tại Công ty TNHH Chiến Thắng.

Nay bà H yêu cầu toà án giải quyết: Tuyên hợp đồng lao động ký kết giữa người lao động có tên TTTH (do bà NTCG là người ký kết) với người sử dụng lao động là Công ty TNHH Chiến Thắng trong khoản thời gian làm từ tháng 10 năm 2009 đến tháng 10 năm 2011 là vô hiệu toàn bộ, đồng thời có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Tại văn bản ngày 23/12/2024 Bị đơn Công ty TNHH Chiến Thắng trình bày: Công ty có ký hợp đồng lao động với bà TTTH vào khoảng thời gian từ tháng 10 năm 2009 đến tháng 10 năm 2011. Tại thời điểm tuyển dụng, Công ty có xét tuyển hồ sơ nhưng không phát hiện hành vi giả mạo hồ sơ. Quá trình thực hiện hợp đồng lao động công ty có đóng bảo hiểm xã hội cho người lao động đầy đủ, hiện nay giữa Công ty và người lao động đã chấm dứt hợp đồng lao động. Sau khi xác nhận rõ sự tình giữa ba bên, thấu hiểu mong muốn nguyện vọng của bà H nên Công ty thống nhất yêu cầu khởi kiện của nguyên và có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà NTCG bày: Do bà đang đi kiếm việc làm và chưa đủ tuổi để được ký hợp đồng lao động nên bà có mượn chứng minh nhân dân của bà TTTH để ký hợp đồng, làm việc tại Công ty TNHH Chiến Thắng và tham gia bảo hiểm xã hội. Nay bà H yêu cầu toà án giải quyết: Tuyên hợp đồng lao động ký kết giữa người lao động có tên TTTH (do bà Nguyễn Thị Cẩm Giang là người ký kết) với người sử dụng lao động là Công ty TNHH Chiến Thắng trong khoản thời gian từ tháng 10 năm 2009 đến tháng 10 năm 2011 là vô hiệu toàn bộ thì bà đồng ý, đồng thời có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bảo hiểm xã hội thành phố Thuận An trình bày: Công ty TNHH Chiến Thắng có đóng Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp, Bảo hiểm tai nạn lao động – Bệnh nghề nghiệp cho bà TTTH, sinh năm 1991, chứng minh nhân dân số 352013691 mã số Bảo hiểm xã hội 7409288583 từ tháng 10 năm 2009 đến tháng 10 năm 2011, đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định pháp luật và có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An:

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với việc xét xử sơ thẩm vụ án. Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chấp hành đúng pháp luật tố tụng.

+ Về nội dung: Căn cứ Điều 50, 51 Bộ luật Lao động năm 2019; Điều 127; Điều 131 của Bộ luật dân sự; Áp dụng Điểm a khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc tranh chấp hợp đồng lao động vô hiệu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp: Bà TTTH khởi kiện Tuyên hợp đồng lao động ký kết giữa người lao động có tên Trần Thị Thu Hằng (do bà CTCG là người ký kết) với người sử dụng lao động là Công ty TNHH Chiến Thắng trong khoảng thời gian làm từ tháng 10 năm 2009 đến tháng 10 năm 2011 là vô hiệu toàn bộ. Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là “Tranh chấp về hợp đồng lao động vô hiệu” được quy định tại khoản 1 Điều 32 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn Công ty TNHH Chiến Thắng có địa chỉ trụ sở khu phố 1A, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

[3] Về việc xét xử vắng mặt đương sự: Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có yêu cầu giải quyết vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt các đương sự.

[4] Các bên không cung cấp được tài liệu, chứng cứ là Hợp đồng lao động giữa là Công ty TNHH Chiến Thắng và bà TTTH. Tuy nhiên, nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều thống nhất có việc giao kết hợp đồng. Sự thừa nhận của các đương sự là tình tiết không phải không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào trình bày của các đương sự, Hội đồng xét xử xét thấy: Bà Nguyễn Thị Cẩm Giang dùng nhân thân của bà TTTH để ký kết hợp đồng lao động với là Công ty TNHH Chiến Thắng từ tháng 10 năm 2009 đến tháng 10 năm 2011 được công ty tham gia BHXH được thể hiện đầy đủ tại sổ bảo hiểm xã hội số số: 7409288583.

Qua tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và thông tin bảo hiểm xã hội có cơ sở xác định: Việc bà NTCG sử dụng thông tin trong chứng minh nhân dân của bà H để giao kết hợp đồng lao động với Công ty TNHH Chiến Thắng là không đúng chủ thể xác lập giao dịch dân sự, vi phạm nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, hợp tác, tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp của nhau khi xác lập quan hệ lao động được quy định tại Điều 9 Bộ luật Lao động năm 1994 (Điều 15 Bộ luật Lao động năm 2019). Vì vậy, căn cứ quy định tại Điều 132 Bộ luật Dân sự năm 2005 (Điều 127 Bộ luật dân sự năm 2015), xét thấy, yêu cầu tuyên vô hiệu hợp đồng lao động người lao động tên TTTH và Công ty TNHH Chiến Thắng từ tháng 10 năm 2009 đến tháng 10 năm 2011 là có cơ sở chấp nhận.

Do đương sự chỉ yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu và không có yêu cầu giải quyết về hậu quả của hợp đồng vô hiệu nên không xem xét.

Đối với quyền lợi của bà NTCG do không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét

[5] Quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí: Nguyên đơn tự nguyện chịu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Khoản 1 Điều 32, điểm c khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 235, Điều 238, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Các Điều 122, 132, 137 Bộ luật dân sự năm 2005 (Các Điều 117, 122, 127; 131 của Bộ luật dân sự);

Điều 9 Bộ luật Lao động năm 1994 (các Điều 15, 49, 50 và Điều 51 Bộ luật Lao động năm 2019);

Áp dụng Điểm a khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà TTTH về việc Tranh chấp hợp đồng lao động vô hiệu với bị đơn Công ty TNHH Chiến Thắng

2. Tuyên bố Hợp đồng lao động giao kết giữa bà TTTH và Công ty TNHH Chiến Thắng từ tháng 10 năm 2009 đến tháng 10 năm 2011 bị vô hiệu.

3. Về hậu quả của Hợp đồng lao động vô hiệu: Bảo hiểm xã hội thành phố Thuận An thực hiện các chế độ bảo hiểm xã hội đối với bà TTTH theo quy định pháp luật.

4. Về án phí: Bà TTTH tự nguyện chịu 300.000 đồng, được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009650 ngày 05 tháng 12 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND Tp. Thuận An;
- CCTHADS Tp. Thuận An;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Nhâm